DANH SÁCH HỌC SINH THI GIẢI TOÁN QUA INTERNET - VIOLYMPIC

MÔN THI:TOÁN TIẾNG VIỆT

Vòng thi cấp huyện

STT	Số ID	Họ và tên	Ngày sinh			Khối	Địa Phương	Kết quả thi		
			Ngày	Tháng	Năm	Khối	Trường	Điểm	Thời gian	Số lần thi
1	43397021	Phan Thị Huyền Trang	30	5	2003	8	Trường THCS Thị Trấn	270	2525	1
2	49215277	Nguyễn Thị Quý Thiện	23	8	2003	8	Trường THCS Vĩnh Bình Nam1	230	2542	1
3	27727410	Phan Mạnh Tân	15	4	2003	8	Trường THCS Vĩnh Thuận	230	3051	1
4	46006008	Dương Hoài Bảo	25	5	2003	8	Trường THCS Vĩnh Phong 2	220	1469	1
5	19123406	Vũ Hữu Thành	23	2	2003	8	Trường THCS Vĩnh Bình Nam1	210	2658	1
6	46006555	Nguyễn Thị Xuân Phương	30	9	2003	8	Trường THCS Vĩnh Phong 2	210	2887	1
7	43777827	Nguyễn Huế Anh	25	2	2003	8	Trường THCS Vĩnh Bình Nam1	200	2984	1
8	50995256	Hứa Trung Thành	11	4	2003	8	Trường THCS Thị Trấn	190	1630	1
9	43512369	Nguyễn Thuận Nguyên	27	5	2003	8	Trường Tiểu Học Và THCS Tân Thuận 1	180	2881	1
10	27731288	Trần Doản Nha	18	11	2003	8	Trường THCS Vĩnh Thuận	180	2972	1
11	28137481	Đinh Gia Nguyên	13	7	2003	8	Trường THCS Tân Thuận 2	170	2943	1
12	43462104	Nguyen Khanh Linh	19	1	2003	8	Trường THCS Bình Minh	160	1700	1
13	43686777	Nguyentrong Hieu	19	2	2003	8	Trường THCS Bình Minh	160	3147	1
14	46231294	Mai Thanh Toàn	9	1	2003	8	Trường THCS Tân Thuận 2	160	3600	1
15	47741650	Nguyen Van Dang	1	7	2003	8	Trường THCS Bình Minh	150	3099	1
16	15258087	Phạm Ngọc Bảo Trân	12	10	2003	8	Trường Tiểu Học Và THCS Vĩnh Bình Bắc 2	150	3371	1
17	43768429	Lưu Diễm My	1	1	2003	8	Trườngtiểu Học Và THCS Phong Đông	140	2475	1
18	46006378	Nguyễn Khánh Duy	21	11	2003	8	Trường THCS Vĩnh Phong 2	140	3187	1
19	44688653	Tran Ngoc Tram	25	11	2003	8	Trườngtiểu Học Và THCS Phong Đông	130	2446	1
20	44451210	Phạm Trung Hậu	24	5	2003	8	Trường Tiểu Học Và THCS Tân Thuận 1	120	2994	1
21	46846081	Dương Minh Triet	23	2	2013	8	Trường THCS Tân Thuận 2	110	2154	2
22	44263683	Nguyễn Tôn Tường Duy Hân	12	6	2003	8	Trường Tiểu Học Và THCS Vĩnh Bình Bắc 2	110	2919	1
23	43558304	Danh Lê Khả Nghiêm	28	10	2002	8	Trườngtiểu Học Và THCS Phong Đông	100	2527	2
24	44057368	Nguyễn Việt Thái	4	1	2003	8	Trường THCS Vĩnh Thuận	100	2824	1

STT	Số ID	Họ và tên	Ngày sinh			Khối	Địa Phương	Kết quả thi		
			Ngày	Tháng	Năm	Khối	Trường	Điểm	Thời gian	Số lần thi
25	35234747	Lê Huỳnh Diễm Như	7	4	2003	8	Trường THCS Vĩnh Bình Nam1	90	3373	1
26	46205659	Cao Gia Linh	6	1	2003	8	Trường THCS Thị Trấn	70	3600	1
27	44264053	Nguyễn Thị Thanh Thảo	20	6	2003	8	Trường Tiểu Học Và THCS Vĩnh Bình Bắc 2	20	2671	1